

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
CTY TNHH LÂM NGHIỆP SÔNG KÔN

Số: 145/BC- LNSK
MST: 4100259010
www.lamnghiepsongkon.com

Mẫu Phụ lục IV (Ban hành kèm theo
Nghị định 81/2015-NĐ-CP ngày 18/9/2015)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vĩnh Thạnh, ngày 10 tháng 4 năm 2019

**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH
VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019**
(*Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Chủ tịch
công ty phê duyệt ngày 28/3/2019*)

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018

1.1 Sản phẩm sản xuất chủ yếu

- Khai thác gỗ rừng trồng sản xuất: Diện tích thực hiện 175,88 ha/KH 181,53 ha; đạt 97%. Sản lượng thực hiện 14.906 tấn/KH 15.340 tấn; đạt 97%.
- Trồng rừng sau khai thác: Diện tích thực hiện 145,3 ha/KH 181,53 ha, đạt 80%.
- Chăm sóc rừng trồng: Thực hiện 659,62 ha/KH 870,92 ha; đạt 76%.

1.2. Các chỉ tiêu tài chính thực hiện năm 2018

| STT | Chỉ tiêu | KH | TH | TH/KH |
|-----|------------------------------|--------|--------|--------|
| 1 | Doanh thu và thu nhập | 22.663 | 21.752 | 96 % |
| 2 | Nộp ngân sách NN | 2.709 | 2.799 | 103,3% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | 5.100 | 5.092 | 99,8 % |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | 4.288 | 4.295 | 100,2% |
| 5 | Thu nhập B.Quân (triệu đồng) | | | |
| - | Người lao động | 8,26 | 9,89 | 119,7% |
| - | Người quản lý | 28,2 | 28,0 | 99,4% |

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019

2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch năm 2019 |
|------|---|-----------|-------------------|
| 1 | Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu | | |
| 1.1 | Khai thác gỗ rừng trồng | tấn | 13.983 |
| 1.2. | Sản xuất cây giống | Triệu cây | 1,6 |
| 2 | Sản phẩm dịch vụ công ích (<i>nếu có</i>) | | |
| 3 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 18,488 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 1,55 |
| 5 | Nộp ngân sách | Tỷ đồng | 0,246 |

